

BÀN VỀ HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN HỢP TÁC XÃ

● LƯU THỊ HOAN

TÓM TẮT:

Theo Báo cáo của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, đến cuối năm 2018, cả nước có 22.456 HTX đang hoạt động. Tuy nhiên, hoạt động của hợp tác xã còn gặp vấn đề về tính minh bạch trong hoạt động và thu chi, dẫn đến tâm lý nghi ngờ, ít đạt được sự đồng thuận trong các hoạt động chung. Để đạt đến mục tiêu minh bạch, làm tăng niềm tin của các thành viên vào cơ chế quản lý, cần thông qua hoạt động kiểm toán HTX. Bài viết bàn về vấn đề hoạt động kiểm toán HTX.

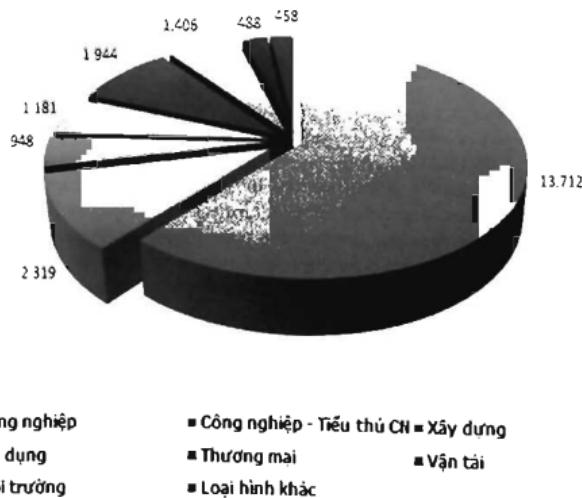
Từ khóa: Kiểm toán, hợp tác xã, minh bạch, tài chính.

I. Lợi ích của kiểm toán hợp tác xã

Trong thời gian qua, mặc dù còn khó khăn, nhiều hợp tác xã hoạt động có hiệu quả, tạo thêm nhiều việc làm và thu nhập cho thành viên và người lao động và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước (khoảng 5.6% GDP). Đến cuối năm 2018, cả nước có 22.456 HTX trong đó có 13.712 hợp tác xã nông nghiệp, công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp là 2.319, thương mại là 1.944 hợp tác xã...

Nhiều hợp tác xã hoạt động đa dạng về ngành nghề, phần lớn đã cơ bản hoàn thành việc chuyển đổi theo quy định pháp

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ NĂM 2018
(Phân loại theo lĩnh vực)



luật, gần 50% hợp tác xã tăng trưởng về vốn kinh doanh. Nhiều hợp tác xã được củng cố, đổi mới về tổ chức và hoạt động, có chuyển biến về qui mô, công nghệ, năng lực quản trị sản xuất, kinh doanh. Bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế hợp tác xã còn nhiều hạn chế, đặc biệt là phần lớn các hợp tác xã qui mô nhỏ, năng lực tài chính yếu và thiếu minh bạch. Sự không minh bạch gây mất lòng tin đối với hợp tác xã kiểu mới. Và một trong những nhiệm vụ theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 1/1/2018 của Chính phủ là tiến hành kiểm toán hợp tác xã. Điều này mang lại lợi ích như sau:

- Kiểm toán hợp tác xã là rất cần thiết vì nếu không có kiểm toán thì bản thân từng hợp tác xã không có điều kiện và khả năng thấy hết được hoạt động của hợp tác xã có phù hợp với các qui định của pháp luật hay chưa, báo cáo tài chính được lập có khách quan, trung thực và hợp lý hay chưa? Yêu cầu này lại càng trở nên bức bách nhất là trong tình hình hiện nay trình độ của các cán bộ quản lý hợp tác xã còn chưa cao, thiếu và yếu về kinh nghiệm tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh. Hệ thống tài liệu sổ sách của hợp tác xã chưa được quản lý theo đúng luật định, bản thân hợp tác xã cũng không nắm được đầy đủ các qui phạm pháp luật, không biết việc đang làm là đúng hay sai và cần cứ vào đâu.

- Kiểm toán hợp tác xã là công cụ trợ giúp hợp tác xã về các mặt: tổ chức, quản lý theo đúng các qui định của pháp luật, bảo vệ lợi ích của xã viên, tạo niềm tin của xã viên đối với hợp tác xã, chính những xã viên này sẽ marketing trực tiếp giúp nâng cao vị thế của hợp tác xã, giúp hợp tác xã tránh được những rủi ro về thất thoát tài sản, hạch toán đúng, kịp thời, cải thiện các điều kiện kinh doanh.

- Kiểm toán hợp tác xã cũng góp phần hỗ trợ Ban kiểm soát trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được Đại hội xã viên giao.

Có thể coi kiểm toán hợp tác xã là chìa khóa của sự thành công và tồn tại của hợp tác xã. Trên thế giới, đã có rất nhiều nước ban hành qui định về kiểm toán hợp tác xã chẳng hạn như, Luật hợp tác xã Thái Lan qui định kiểm toán hợp tác xã là bắt buộc đối với tất cả các hợp tác xã. Cộng hòa liên bang Đức cũng qui định các hợp tác xã phải được kiểm toán tối thiểu 2 năm một lần, đối với

các hợp tác xã có số vốn từ 2 triệu EURO trở lên phải thực hiện kiểm toán hàng năm. Thực tế cho thấy, hầu hết các hợp tác xã được kiểm toán đều phải huy hiệu quả. Việt Nam nên sớm nghiên cứu và triển khai áp dụng rộng rãi, nếu làm tốt sẽ giúp các hợp tác xã sớm củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mình.

2. Những khó khăn khi thực hiện kiểm toán hợp tác xã

Trong hơn 1 năm gần đây, hoạt động kiểm toán hợp tác xã đã được triển khai ở các tỉnh, thành phố. Thu thập tài liệu, phân tích xử lý thông tin; thực hiện kiểm toán về hoạt động tuân thủ, báo cáo tài chính nhằm phát hiện những hạn chế của các hợp tác xã. Nhờ thực hiện theo quy trình chặt chẽ, khoa học nên nhiều thiếu sót ảnh hưởng đến hoạt động hợp tác xã đã được phát hiện, giải quyết kịp thời. Như việc hợp tác xã muốn mở thêm các dịch vụ mới nhưng chưa xác định được vốn đầu tư bao nhiêu, mô hình hoạt động sao cho hiệu quả... Trên căn cứ kiểm toán hợp tác xã sẽ tư vấn cho họ cách dự trù kinh phí, phương thức vận hành, phát triển dịch vụ, các hoạt động hỗ trợ, liên kết theo thế mạnh và khả năng của hợp tác xã. Ngoài ra, nhiều hạn chế trong việc xác định thu nhập để hưởng chính sách miễn thuế thu nhập doanh nghiệp; xác định giá trị, quản lý và trích khấu hao tài sản cố định; phân bổ chi phí quản lý gián tiếp cho các dịch vụ liên quan; xác lập tỉ lệ trích lập quý cuối năm, xây dựng và ban hành các nội quy quản lý tài chính nội bộ, quản lý tài sản... cũng được phát hiện kịp thời, để ra cách chỉnh sửa phù hợp. Điều này còn giúp đánh giá đúng mức hơn về năng lực và sự quản lý điều hành của các hợp tác xã, có định hướng về lãnh đạo nhằm giúp các hợp tác xã hoạt động hiệu quả hơn.

Tuy nhiên, trong quá trình hình thành và hoạt động, kiểm toán hợp tác xã tại Việt Nam vẫn còn có những khó khăn.

Một là, nhận thức sai lầm của cán bộ hợp tác xã. Đối với hợp tác xã, kiểm toán là hoạt động mang tính khoa học, chặt chẽ với những phương pháp tiếp cận khá mới mẻ. Trong khi đó, với tâm lý "ngại thay đổi", hoặc "chưa quen" với phương pháp làm việc như vậy, nhiều cán bộ hợp tác xã phải mất không ít thời gian để hiểu và hợp tác cùng hệ thống. Bên cạnh đó, không ít thành viên

hợp tác xã còn có tâm lý e ngại trước những hoạt động mang tính kiểm soát. Với mục tiêu hỗ trợ hợp tác xã vận dụng phương pháp có hệ thống mang tính kỷ luật nhằm đánh giá, nâng cao hiệu quả của quy trình quản trị, quản lý rủi ro, kiểm toán được xác định là phòng tuyến hàng đầu chống lại gian lận. Do đó, sẽ rất khó cân bằng giữa việc kiểm tra các hoạt động tài chính của hợp tác xã mà không gây ảnh hưởng đến lợi ích của một số cá nhân liên quan. Do không được đào tạo và thiếu tuyên truyền, phần lớn thành viên hội đồng quản trị hợp tác xã đã không nhận thức đầy đủ về lợi ích của hoạt động hạch toán kế toán và báo cáo tài chính đối với hợp tác xã.

Nghị định số 193/2013/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã đã đề cập việc các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật. Trong hợp tác xã, hoạt động kiểm toán có thể được trao cho Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên. Tuy nhiên, trong thực tiễn, Ban Kiểm soát khó có thể thực hiện được chức năng này bởi thiếu trình độ và không được đào tạo. Ngoài ra, Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị cũng chưa nhận thức được vai trò và sự cần thiết của kiểm toán đối với hoạt động của hợp tác xã.

Hai là, hạn chế về đội ngũ nhân lực kiểm toán. Ở Việt Nam hiện nay, chất lượng và số lượng đội ngũ kiểm toán viên nội bộ hiện nay chưa ở mức mong muốn. Tình trạng này tồn tại ngay cả với những đơn vị tiên phong trong việc thiết lập bộ phận kiểm toán nội bộ như các ngân hàng. Với Liên minh hợp tác xã tại các tỉnh - tổ chức vốn phải chịu cơ chế quản lý tài chính theo kiểu cấp phát, số lượng kiểm toán viên nội bộ càng rất hạn chế, chủ yếu chỉ là cán bộ kiêm nhiệm và chưa được đào tạo bài bản về kỹ năng kiểm toán. Rào cản này ít nhiều sẽ dẫn đến những hạn chế trong kết quả kiểm toán, từ đó tạo ra những "khoảng cách" giữa "kỳ vọng quản lý" và "khả năng thực tế" của đội ngũ kiểm toán".

Ba là, chi phí cho các cuộc kiểm toán. Áp lực tự chủ về tài chính buộc các nhà quản lý trong hợp tác xã phải có sự cẩn nhắc chính xác hơn cho mỗi khoản chi tiêu thường xuyên. Do vậy, bài toán về chi phí và lợi ích luôn được đặt ra để tìm câu trả lời cho việc có thiết lập và duy trì bộ phận

kiểm toán trong mỗi đơn vị hay không. Trong khi các khoản chi phí thì rõ ràng và phát sinh đều đặn, thường xuyên thì lợi ích do bộ phận này mang lại còn chưa được lượng hóa một cách cụ thể. Vì thế, việc thành lập bộ phận kiểm toán trong ban quản trị hợp tác xã dường như là không khả thi. Nếu có bộ phận được thành lập với một vài hình thức khác thì việc bị giới hạn các khoản chi phí cho hoạt động kiểm toán dương nhiên sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng của hoạt động này.

Bốn là, còn thiếu các quy định pháp lý. Hoạt động kiểm toán hợp tác xã còn rất thiếu các quy định pháp lý. Riêng đối với hợp tác xã, Khoản 3, Điều 61 của Luật Hợp tác xã năm 2012 mới chỉ ghi: "Việc kiểm toán hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do Chính phủ quy định". Tiếp theo, tại Điều 22 Nghị định số 193/2013/NĐ-CP, nội dung này cũng chỉ được đề cập dưới hình thức "khuyến khích hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện kiểm toán nội bộ". Do mới chỉ mang tính "khuyến khích", cộng với tính pháp lý thấp trong các kết luận của kiểm toán, nhiều hợp tác xã cho rằng lợi ích ngắn hạn mang lại từ hoạt động của bộ phận này không vượt qua được chi phí cho chính nó. Đồng thời, việc thiếu những hướng dẫn từ các văn bản pháp lý cũng khiến các đơn vị không có những cơ sở nền tảng để xây dựng và duy trì cho các hoạt động kiểm toán trong lĩnh vực này.

3. Giải pháp khắc phục

Cần có sự phối hợp giữa các Liên minh hợp tác xã và các đơn vị liên quan trong việc phổ biến rộng rãi hoạt động kiểm toán. Do đó, công tác thông tin, tuyên truyền về lợi ích của kiểm toán sẽ được đẩy mạnh trên các cơ quan báo chí, các hội nghị, hội thảo.

Ngoài ra, các cơ quan quản lý giúp các hợp tác xã kịp thời chỉnh sửa điều lệ, nội quy; xây dựng và ban hành quy chế quản lý tài chính nội bộ; quy chế hoạt động tín dụng nội bộ; quan tâm công tác bố trí cán bộ kế toán có đủ năng lực và thực hiện hoạch toán kế toán chặt chẽ đúng quy định; tính toán quỹ lương cán bộ quản lý, trích lập các quỹ và trích khấu hao tài sản cố định hàng năm đúng quy định; thực hiện đầy đủ tổng kết về tình hình và phương hướng kinh doanh cụ thể theo từng chỉ tiêu, gắn với đó là các giải pháp thiêt thực.

Ngoài ra, nghiên cứu xây dựng và tham mưu

các cấp, ngành ban hành các nội quy liên quan để công tác quản lý, điều hành của hợp tác xã sao cho chặt chẽ hơn, qua đó tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các hoạt

động của hợp tác xã theo hướng chú trọng giải quyết kiến nghị của xã viên nhằm tạo niềm tin và sự gắn bó của từng cá nhân với sự phát triển của hợp tác xã ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. *Cẩm nang nghiệp vụ tài chính kế toán dùng cho bồi dưỡng kế toán trưởng và chủ nhiệm hợp tác xã*, 2009, Nhà xuất bản Lao động - Xã hội.
2. Hội thảo giới thiệu kinh nghiệm kiểm toán hợp tác xã của CHLB Đức www.baotayninh.vn
3. Ban kiểm toán hợp tác xã ở Thái Lan www.mpi.gov.vn
4. Nghiên cứu khoa học của Vụ Hợp tác xã về bản chất của hợp tác xã.
www.mpi.gov.vn

Ngày nhận bài: 23/12/2018

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 3/1/2018

Ngày chấp nhận đăng bài: 13/1/2019

Thông tin tác giả:

ThS. LUU THI HOAN

Khoa Kế toán - Trường Đại học Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp

DISCUSSING AUDITING THE OPERATION OF COOPERATIVES

● MA. LUU THI HOAN

Faculty of Accounting, University of Economic and Technical Industries

ABSTRACT:

According to the Report of the Vietnam Cooperative Alliance, by the end of 2018, there are 22,456 cooperatives in operation in Vietnam. However, these cooperatives are still facing with difficulties in their operations in terms of transparency and finance. These difficulties result in the suspicion, decreasing the consensus in general activities of cooperatives. As a result, the audit is considered as one of the most effective way to improve the operation mechanism of cooperatives, achieving the goal of transparency in accordance with the nature, principles and core values of cooperatives and also increasing the confidence of members of cooperatives.

Keywords: Auditing, cooperative, transparency, finance.